

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

Số: 2159/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 7 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Xã hội hóa  
công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý  
giai đoạn 2014 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI);

Căn cứ Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 09/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 59/TTr-HLG ngày 24/6/2014 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 953/STP-XDVB ngày 04/7/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2014 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Tư pháp;
- T.U Hội Luật gia Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Mật trấn Tỉnh (để p/h);
- Tòa án nhân dân tỉnh (để p/h);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (để p/h);
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Xứng**



## KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2014 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2159/QĐ-UBND ngày 09/7/2014  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Thực hiện Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Quyết định số 3508/QĐ-UBND ngày 09/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2014 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Hình thành đồng bộ các cơ chế, giải pháp hợp lý, khoa học, khả thi để tăng cường xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và trợ giúp pháp lý; cung cấp kịp thời, đầy đủ, có chất lượng dịch vụ công về PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho người dân trên cơ sở huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho hoạt động này, nhất là phát huy vai trò nòng cốt của luật gia và Hội Luật gia các cấp và các tổ chức, cá nhân khác nhằm đưa pháp luật đến với từng người dân, đáp ứng nhu cầu về quyền được thông tin và cung cấp dịch vụ pháp lý của nhân dân, góp phần bảo vệ công lý, công bằng xã hội, tăng cường hiệu quả thực thi công vụ và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật nhằm thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

#### 2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia thường xuyên, chủ động, tích cực và hiệu quả của Hội Luật gia các cấp và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong tỉnh vào các hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý, phấn đấu đến năm 2016 các luật

gia đều tham gia làm tư vấn viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và trợ giúp viên pháp lý;

- Xây dựng mô hình PBGDPL, mô hình trợ giúp pháp lý của Hội Luật gia các cấp và các chủ thể khác, quy chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các chủ thể này và giữa các chủ thể này với nhau trong hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý;

- Nâng cao năng lực PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho hội viên Hội Luật gia các cấp, phấn đấu đến hết năm 2016 các luật gia đều được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi**

Triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong đó lựa chọn một số địa phương, đơn vị thực hiện thí điểm trong thời gian đầu.

### **2. Đối tượng**

a) **Đối tượng thụ hưởng hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL:** Các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân.

b) **Đối tượng thụ hưởng hoạt động xã hội hóa công tác trợ giúp pháp lý:** Người có công với cách mạng, người nghèo, người già cô đơn, người tàn tật, trẻ em không nơi nương tựa, người dân tộc thiểu số....

c) **Đối tượng tham gia thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý:** Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi tắt là các tổ chức xã hội), doanh nghiệp, cá nhân, nòng cốt là Hội Luật gia các cấp.

## **III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

1. **Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật, cơ chế hiện hành tạo điều kiện thuận lợi về xã hội hóa hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý**

a) Rà soát, đánh giá tác động của chính sách, pháp luật hiện hành về xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

b) Nghiên cứu các cơ sở lý luận và thực tiễn hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý tại Thanh Hóa để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật và các quy định, cơ chế hiện hành của UBND tỉnh theo hướng khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Luật gia các cấp và các tổ chức xã hội khác tham gia hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

c) Khảo sát, đánh giá việc huy động các nguồn lực xã hội cho công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

d) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tài trợ, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho các hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2016.

**2. Xây dựng mô hình tổ chức hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý của Hội Luật gia tại một số địa bàn dân cư, tổ chức, doanh nghiệp gắn với đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động của từng chủ thể để tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng ra trong toàn hệ thống**

a) Khảo sát, đánh giá thực trạng các mô hình, thiết chế tổ chức hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý đã có của Hội Luật gia và các tổ chức xã hội khác trên địa bàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2014.

b) Lựa chọn các mô hình hoạt động phù hợp, hiệu quả để đề xuất nhân rộng hoặc xây dựng và tổ chức thực hiện mô hình hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý mới theo hướng xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý tại một số địa bàn, tổ chức, doanh nghiệp phù hợp với đặc thù chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động của từng loại chủ thể để tổng kết, rút kinh nghiệm sau đó nhân rộng ra trong toàn tỉnh.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2015.

c) Thực hiện lồng ghép, hỗ trợ hoạt động, phát huy trách nhiệm xã hội và huy động sự tham gia của hội viên Hội Luật gia các cấp, hội viên các tổ chức xã hội khác thực hiện PBGDPL và trợ giúp pháp lý miễn phí.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2015 - 2016.

d) Tổ chức thí điểm mô hình Trung tâm pháp luật cộng đồng thuộc Hội Luật gia tinh để thực hiện các hoạt động truyền thông pháp luật, PBGDPL và trợ giúp pháp lý miễn phí kết hợp hoạt động hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nội bộ nhân dân.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2015 - 2016.

**3. Đánh giá hoạt động trợ giúp pháp lý của Hội Luật gia các cấp và các tổ chức xã hội khác để nhân rộng hệ thống này**

a) Khảo sát, đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm về tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý của các trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia các cấp và các tổ chức xã hội khác.

b) Lựa chọn đơn vị hoạt động hiệu quả để nhân rộng hệ thống các trung tâm này trên phạm vi toàn tỉnh theo nguyên tắc phù hợp với đặc thù về chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của đơn vị mình và tính hiệu quả, thiết thực, bền vững của các hoạt động này.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2015.

**4. Nâng cao năng lực cho các cấp Hội Luật gia và các tổ chức xã hội khác tham gia hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý**

a) Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho các luật gia, cán bộ tư vấn của các trung tâm tư vấn pháp luật thuộc các tổ chức xã hội và cán bộ làm công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý của các tổ chức này do Bộ Tư pháp, Trung ương Hội Luật gia và các tổ chức xã hội khác tổ chức.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2016.

b) Biên soạn, xuất bản, cung cấp tài liệu hỗ trợ về PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho các tổ chức xã hội và hội viên của tổ chức với nội dung gắn với đặc thù chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của từng tổ chức và phù hợp với tình hình đặc điểm của địa phương.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2015.

c) Hỗ trợ, tạo điều kiện cần thiết về trang thiết bị, cở sở vật chất, kinh phí cho các cấp Hội Luật gia và một số tổ chức liên quan khác để tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2016.

**5. Tăng cường, đẩy mạnh hoạt động phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Hội Luật gia và các tổ chức xã hội khác trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý**

a) Xây dựng các chương trình, kế hoạch, cơ chế phối hợp giữa Hội Luật gia tỉnh với Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; giữa Hội Luật gia với các tổ chức xã hội khác để triển khai hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý trên địa bàn.

b) Xác định các tiêu chí, nghĩa vụ thực hiện PBGDPL và trợ giúp pháp lý cụ thể nhằm để cao trách nhiệm xã hội và phát huy khả năng của lực lượng tư vấn viên pháp luật, luật sư, luật gia và các đối tượng có liên quan trong tham gia hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2015.

c) Trên cơ sở định hướng công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý hàng năm và theo từng giai đoạn của các cơ quan nhà nước và chính quyền địa

phương, tổ chức triển khai PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho hội viên của các tổ chức và nhân dân với các hình thức đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn dân cư, đảm bảo duy trì thường xuyên, liên tục, thiết thực và hiệu quả.

*Thời gian thực hiện:* Các năm 2014 - 2016.

## 6. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí để triển khai thực hiện Đề án được đảm bảo từ ngân sách địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ cho địa phương để thực hiện công tác PBGDPL.

Việc lập dự toán kinh phí chi tiết hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trên cơ sở nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Hội Luật gia tỉnh và các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể có thể huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện Đề án.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Hội Luật gia tỉnh

Hội Luật gia tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan để triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án, xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện Đề án hàng năm và cả giai đoạn;
- Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, tổ chức;
- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Đề án hàng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;
- Định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Đề án, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Trung ương Hội Luật gia Việt Nam (cơ quan chủ trì Đề án cấp Trung ương);
- Tổ chức sơ kết thực hiện chỉ đạo điểm, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án trên phạm vi toàn tỉnh.

### 2. Sở Tư pháp

Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác trong việc:

- Hướng dẫn triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án;

- Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật, cơ chế hiện hành về PBGDPL và trợ giúp pháp lý theo hướng khuyến khích xã hội hóa các hoạt động này;
- Nghiên cứu biên soạn, xuất bản và cung cấp các tài liệu hỗ trợ về PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho các tổ chức xã hội;
- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trợ giúp pháp lý cho cán bộ tư vấn, cán bộ làm công tác PBGDPL của các tổ chức xã hội;
- Thực hiện các nội dung liên quan khác trong Kế hoạch thực hiện Đề án.

### **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh trong việc lập và thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Đề án, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo ngân sách nhà nước cấp hàng năm để thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

**4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố** trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để Hội Luật gia tỉnh thực hiện Kế hoạch này.

**5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên** huy động các nguồn lực xã hội, tăng cường phối hợp và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

**6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh** trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tích cực phối hợp với Hội Luật gia tỉnh thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phò biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2014 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả nội dung Kế hoạch này./.

